

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 12 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương

Bà Thào Thị Dưa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2018/TLST - HS ngày 10 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn P sinh ngày 10 tháng 10 năm 1986 tại xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn D, sinh năm 1964 và bà Quàng Thị K (Lò Thị K) (đã chết); Bị cáo có vợ là Vĩ Thị Đ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2018. Có mặt.

- Người làm chứng: Lò Văn H, sinh năm 1986, trú tại: Bản N, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/01/2018 Lò Văn P đi bộ từ nhà ở bản N, xã C, huyện ML, tỉnh Sơn La xuống bản P, xã C chơi. Trên đường đi P gặp một người tên T, P hỏi mua được 01 gói heroin với giá 200.000đ. Mua được heroin P tiếp tục đi bộ xuống bản N, xã C, trên đường đi P đem số heroin mua được ra sử dụng một ít, số còn lại cất vào túi quần đang mặc thì gặp Lò Văn H. H hỏi mua heroin của P. P nhất trí bán số heroin còn lại với giá 100.000đ cho H. Khi P và H đang đi bộ ở bản N, xã C, huyện ML thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy nilon màu hồng bên trong đựng chất bột màu trắng; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000đ.

Ngày 31/01/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh: Số bột màu trắng trong giấy nilon màu hồng có tổng khối lượng 0,04 gam, lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu PH.

Tại kết luận giám định số 298/KLMT ngày 05/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu PH là chất ma túy, loại chất Heroin; Bị cáo đã được thông báo kết luận giám định nhất trí không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 280/CT- VKSML ngày 09-5-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Lò Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Người làm chứng Lò Văn H đã được Tòa án triệu tập tuy nhiên vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai tại cơ quan điều tra H thừa nhận được mua heroin của P vào ngày 30/01/2018 với giá 100.000đ để về sử dụng do bản thân nghiện ma túy.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lò Văn P: 24 tháng đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn niêm phong bên trong có vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 100.000đ do phạm tội mà có

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn P nhất trí, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn P khai nhận: Ngày 30/01/2018 tại đường bản N, xã C, huyện ML đã có hành vi bán trái phép 0,04 gam heroin cho Lò Văn H để thu lợi số tiền 100.000đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của đối tượng mua hêrôin là Lò Văn H, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mặc dù đã được xóa án tích nhưng vẫn không sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma túy

của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi bán trái phép chất ma túy để kiếm lời là phạm tội nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số hêrôin thu giữ, Lò Văn P khai mua của một người tên Tuyên nhưng không rõ địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với Lò Văn H là người mua 01 gói hêrôin của Lò Văn P ngày 30/01/2018 mục đích để sử dụng tuy nhiên khối lượng hêrôin không đủ để xử lý hình sự. Cơ quan công an huyện Mường La đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lò Văn H là đúng pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; Vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lò Văn P: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 31/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn Công an huyện Mường La đã niêm phong bên trong có vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/05/2018 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đieu Thị Kim Liên

